TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2019/HSST.
Ngày: 31-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Thanh Dung;

Ông Hà Ngọc Phương;

Thư ký phiên toà: Ông Lường Văn Dục - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2019/HSST, ngày 17-7-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HS ngày 19-7-2019 đối với bị cáo:

Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1980; tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã BM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn Đ; sinh năm 1955 và bà Lèo Thị H, sinh năm: 1956; bị cáo có vợ: Quàng Thị T; sinh năm 1982 và 04 con, lớn nhất 22 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 09-4-2019, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 09-4-2019, Tổ công tác Ban công an xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn T; trú tại: Bản L, xã BM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (T khai là Heroine), có khối lượng 0,24 gam, ký hiệu T1. Một viên nén hình trụ tròn và một mảnh viên nén hình trụ tròn có khối lượng 0,18

gam, ký hiệu T2. Rút toàn bộ 0,24 gam ký hiệu T1 và 0,18 gam ký hiệu T2 làm mẫu vật gửi giám định.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn trắng bạc đen, mang BKS:26B1-698.04, số khung 336311, số máy 563388, xe đã qua sử dụng.

- 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu AGU, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 756/KLMT, ngày 11-4-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là chất ma túy, loại chất Heroine, tổng mẫu gửi giám định là 0,24 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định T2 là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là: 0,24 gam loại chất Heroine và 0,18 gam loại Methamphetamine". (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 09-4-2019, Lò Văn T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 26B1-698.04 đi một mình từ nhà ở bản L, xã BM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lên xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến bản T, xã TM, huyện Thuận Châu , tỉnh Sơn La T gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc thái (T không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu) 01 gói ma túy gói bằng nilon màu trắng bên trong chứa một ít Heroine và hai viên hồng phiến với giá 200.000^{đ}. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy vừa mua được đi vào bụi cây ven đường san lấy một ít Heroine và một nửa viên hồng phiến ra sử dụng. Sử dụng xong, số Heroine và hồng phiến còn lại T gói lại bằng nilon màu trắng rồi T cất giấu trong vành mũ bảo hiểm của T đang đội rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác ban Công an xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn Tvề hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ cùng vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 89/CT-VKS, ngày 16-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-4-2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu AGU, đã qua sử dụng.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn T: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về nhà với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 09-4-2019, Lò Văn T; trú tại: Bản L, xã BM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,24 gam Heroine và 0,18 gam Methamphetamine. Như vậy tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,42 gam. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T, tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 1 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lò Văn T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lò Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy

định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Song nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn T mua của một người phụ nữ dân tộc thái tại bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 09-4-2019 với giá 200.000^{đ}. Do T không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn trắng bạc đen, mang BKS:26B1-698.04, số khung 336311, số máy 563388, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của gia đình Lò Văn Tâm và vợ là chị Quàng Thị T. Việc Tâm sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện dùng vào việc phạm tội, gia đình không biết. Chị Quàng Thị T (vợ của Lò Văn T) có đơn xin lại chiếc xe trên. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu , tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe cho chị Quàng Thị T là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu AGU, đã qua sử dụng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tich thu tiêu hủy.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí**:** Gia đình bị cáo Lò Văn T có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2019. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Tâm. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-4-2019 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy:

+ Một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn T. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 9-4-2019. 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu AGU, đã qua sử dụng

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

Lường Thị Hương